

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN L  
TỈNH Y

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 26/2020/HNGĐ-ST  
Ngày 11-6-2020  
V/v Ly hôn.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN L- TỈNH Y

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Duy Đô

Các Hội thẩm nhân dân:

- 1- Bà Triệu Thị Thủy Hoàn;
- 2- Bà Đoàn Thị Mến.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện L- tỉnh Y.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y tham gia phiên tòa Bà Diễm Thị Thanh Tuyền- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện L- tỉnh Y, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 67/2020/HNGĐ-ST ngày 11 tháng 3 năm 2020 về việc ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2020/QĐXX-ST ngày 21 tháng 5 năm 2020 giữa các đương sự:

**Nguyên đơn:** Chị Lý Thị L 32 tuổi

Địa chỉ: Thôn Kh- xã Tr- huyện L- Yên Bái, có mặt.

**Bị đơn:** Anh Bàn Văn Th 32 tuổi

Địa chỉ: Thôn Kh- xã Tr- huyện L- tỉnh Y, đã được triệu tập hợp lệ lần hai nhưng vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Trong đơn khởi kiện ngày 11-3-2020 và các lời khai tiếp theo, nguyên đơn là chị Lý Thị L trình bày: Chị và anh Bàn Văn Th về sống chung với nhau năm 2005 trên cơ sở tự nguyện, đến tháng 4 năm 2012 đăng ký kết hôn tại UBND xã Tr- huyện L- tỉnh Y. Thời gian chung sống vợ chồng không hạnh phúc do anh Th không chịu làm ăn, không quan tâm đến gia đình vợ con; chơi bời, nghiện ma túy. Mặc dù đã được đưa đi tập trung cai nghiện hai năm nhưng anh Th về lại tái nghiện. Nhiều lần anh Th về xin tiền bố mẹ, xin tiền vợ không được thì lại chửi bới, thậm chí nhiều lần đánh, dọa giết chị, lo sợ chị phải bỏ trốn đi làm không dám về nhà. Vì thương con, thương bố mẹ chồng chị đã cố gắng nhẫn nhịn. Xác định tình cảm vợ chồng không còn, không có hạnh phúc chị đề nghị giải quyết cho ly hôn.

Về con chung: Chị và anh Th có ba cháu là Bà Thị Thu H sinh ngày 29-4-2007; Bà Quốc V sinh ngày 08-8-2009 và Bà Thị Ch sinh ngày 03-8-2012. Khi ly hôn chị sẽ nuôi các cháu, không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung và công nợ chung chị không yêu cầu giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án nhân dân huyện L- tỉnh Y đã ra văn bản thông báo và triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh Bàn Văn Th vẫn không có mặt nên Tòa án tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục pháp luật quy định.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tranh chấp giữa chị Lý Thị L và anh Bàn Văn Th là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện L. Mặc dù đã được triệu tập họp lệ lần thứ hai nhưng anh Th vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về tình cảm: Chị Lý Thị L và anh Bàn Văn Th kết hôn năm 2012, việc kết hôn này tuân thủ đúng những quy định của Luật Hôn nhân và gia đình do đó đây là hôn nhân hợp pháp.

Tại điều 19 luật Hôn nhân và gia đình quy định: *“Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình”*. Kết quả xác minh tại địa phương cơ bản phù hợp với lời khai của nguyên đơn cho thấy do nhiều nguyên nhân nên trong những năm qua vợ chồng chị L- anh Th không hạnh phúc, trong đó nguyên nhân chính là do quan điểm, tính cách, lối sống không hợp nhau. Anh Th nghiện chất ma túy, không chịu làm ăn; không quan tâm đến gia đình, vợ con... Hai người cũng đã có thời gian dài sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Quá trình giải quyết chị L khẳng định tình cảm vợ chồng không còn và kiên quyết đề nghị giải quyết cho ly hôn. Qua đó cho thấy tình cảm vợ chồng giữa chị L- anh Th đã trở nên trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, do đó yêu cầu khởi kiện xin ly hôn của chị L có căn cứ chấp nhận.

[3] Về con chung: Chị L và anh Th có ba cháu là Bà Thị Thu H sinh ngày 29-4-2007; Bà Quốc V sinh ngày 08-8-2009 và Bà Thị Ch sinh ngày 03-8-2012, hiện các cháu đang ở với ông bà nội. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị L đề nghị được nuôi cả ba cháu và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con. Xét hoàn cảnh thực tế anh Th là người nghiện chất ma túy; mặt khác các cháu đã trên 07 tuổi và đều có đơn đề nghị được ở với mẹ. Do đó cần giao các cháu cho chị L trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng là phù hợp với quy định của pháp luật, phù hợp với hoàn cảnh thực tế và nguyện vọng của các cháu. Do chị L không yêu cầu nên anh Th không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Chị L không yêu cầu giải quyết.

[5] Về án phí Chị L phải chịu án phí ly hôn theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện L- tỉnh Y phất biểu ý kiến: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của các đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 điều 56; các điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử cho chị L được ly hôn với anh Th, giao các con cho chị L trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng...

*Vì các lẽ trên*

## QUYẾT ĐỊNH

1- Về tình cảm: Căn cứ khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; điểm b khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, chị Lý Thị L được ly hôn với anh Bàn Văn Th.

2- Về con chung: Căn cứ các điều 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, giao cả ba cháu là Bàn Thị Thu H, Bàn Quốc V và Bàn Thị Ch cho chị Lý Thị L trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Bàn Văn Th không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở anh Th thực hiện quyền này.

3- Về án phí Căn cứ khoản 4 điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 12- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; chị Lý Thị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị L đã nộp đủ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện L- tỉnh Y theo biên lai số AA/2017/0004787 ngày 11-3-2020.

4- Quyền kháng cáo: Chị Lý Thị L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; anh Bàn Văn Th có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Chi cục T.H.A.D.S huyện;
- UBND xã Tr;
- Các đương sự;
- Lưu HS-TA-THS.

**Phan Duy Đô**